

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;*

*Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc quy định cụ thể một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 67/BC-KTNS ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai**

**Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Bãi bỏ Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 15/3/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XIII - Kỳ họp thứ 22 về kết quả thảo luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh giữa 02 kỳ họp.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khóa XV - Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017. / *ph*

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc;
- Ban Công tác đại biểu, UBKTNS Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh,
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu VT, TH *ph*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Vịnh**

**QUY ĐỊNH**

**Một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước,  
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07 /2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm  
2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV - Kỳ họp thứ 4)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

Các quy định khác có liên quan đến chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị không quy định tại Quy định này được thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và các văn bản pháp luật có liên quan.

**2. Đối tượng áp dụng:**

**2.1. Đối với chế độ công tác phí:**

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lào Cai; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

**2.2. Đối với chế độ chi hội nghị:**

a) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức được quy định tại Quyết định số 114/2006/QĐ-TTg ngày 25/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Riêng kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết số 72/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XV - kỳ họp thứ 2 ban hành quy định chế độ chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai, trong trường

hợp Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế thì thực hiện theo Nghị quyết mới.

b) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội thuộc tỉnh Lào Cai có sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

## **Điều 2. Một số mức chi công tác phí**

### **1. Thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác:**

Các cán bộ, công chức, viên chức không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác, nhưng nếu đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

### **2. Phụ cấp lưu trú:**

Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 200.000 đồng/ngày.

Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

### **3. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác theo hóa đơn thực tế:**

3.1. Đối với các chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên: Mức chi là 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/phòng khi đi công tác tại các quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh và 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/phòng khi đi công tác tại các vùng còn lại.

3.2. Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

a) Trường hợp đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh: Mức chi là 900.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.

b) Trường hợp đi công tác tại huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; tại thị xã, thành phố thuộc các tỉnh còn lại, thành phố Lào Cai, thị trấn Sa Pa: Mức chi là 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.

c) Trường hợp đi công tác tại trung tâm các huyện còn lại trong tỉnh (trừ thị trấn Sa Pa thuộc huyện Sa Pa); các huyện, thị trấn thuộc các tỉnh, thành phố: Mức chi là 600.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.

d) Trường hợp đi công tác tại các vùng còn lại: Mức chi là 500.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.

3.3. Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới, thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng tối đa không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng).

3.4. Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng đi công tác cùng đoàn với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn thuê phòng khách sạn 1 người/phòng, thì người đi công tác được thanh toán theo mức giá thuê phòng thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (phòng Standard) tại khách sạn nơi các chức danh lãnh đạo nghỉ và theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

4. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ theo hình thức khoán:

Ngoài hình thức thanh toán theo hóa đơn thực tế, các cơ quan, đơn vị có thể thanh toán theo hình thức khoán và quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ với mức không cao hơn mức thanh toán theo hóa đơn thực tế tại Khoản 3, Điều này.

5. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng:

Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; cán bộ thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng (như: Văn thư; kế toán giao dịch; cán bộ kiểm lâm đi kiểm tra rừng; cán bộ các cơ quan tổ tụng đi điều tra, kiểm sát, xác minh, tổng đạt và các nhiệm vụ phải thường xuyên đi công tác lưu động khác): Được thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng để hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức 500.000 đồng/người/tháng.

### **Điều 3. Một số mức chi tổ chức hội nghị**

1. Chi cho giảng viên, báo cáo viên, người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị:

a) Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Mức chi thực hiện theo quy định tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV - Kỳ họp thứ 2 về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Các khoản chi công tác phí cho giảng viên, báo cáo viên do cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị chi theo các mức chi quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 2 Quy định này.

2. Chi nước uống: Mức chi 10.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

3. Chi ăn nhẹ giữa giờ (bao gồm cả nước uống) trong trường hợp được cấp có thẩm quyền duyệt chi:

a) Đối với hội nghị do tỉnh tổ chức: Mức chi 20.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

b) Đối với hội nghị do huyện và các cấp tương đương tổ chức: Mức chi 15.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

4. Chi hỗ trợ cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:

4.1. Mức hỗ trợ tiền ăn khoán:

a) Đối với hội nghị tổ chức tại địa điểm nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương: Mức chi 200.000 đồng/ngày/người.

b) Đối với hội nghị tổ chức tại thành phố Lào Cai và thị trấn Sa Pa thuộc huyện Sa Pa: Mức chi 150.000 đồng/ngày/người.

c) Đối với hội nghị tổ chức tại địa điểm các huyện còn lại: Mức chi 100.000 đồng/ngày/người.

d) Đối với hội nghị do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): Mức chi 80.000 đồng/ngày/người.

4.2. Mức hỗ trợ tiền nghỉ, tiền đi lại: thực hiện theo mức chi tại Điều 2 Quy định này (riêng tiền nghỉ thanh toán theo hóa đơn thực tế).

#### **Điều 4. Trách nhiệm thực hiện**

Các cơ quan, đơn vị căn cứ khả năng tài chính và phạm vi ngân sách được giao, quy định mức chi cụ thể của cơ quan, đơn vị mình tại quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo không cao hơn các mức chi tại Quy định này. Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên có thể quy định mức chi cao hơn mức chi tại Quy định này.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách nhà nước;
2. Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;
3. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập;
4. Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Vịnh**